



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MINH HẢI**  
**SEA MINH HAI**

Km 2231 QL1A - Tân Phong- Giá Rai – Bạc Liêu

ĐT: 0781.3846810 Fax: 0781.3846706

Email: [seaminhhai@seaminhhai.com](mailto:seaminhhai@seaminhhai.com) Web: [seaminhhai.com](http://seaminhhai.com)

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2014

### I/. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số năm 2014	Tăng/giảm (+,-) so với 2013
<b>A/. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>387.196</b>	<b>106.206</b>
- Tiền & các khoản tương đương tiền	116.351	15.756
- Các khoản phải thu	129.503	42.287
- Hàng Tồn kho	138.831	55.109
- Tài sản ngắn hạn khác	2.251	-7.206
<b>B/. Tài sản dài hạn</b>	<b>82.252</b>	<b>-10.499</b>
- Tài sản cố định	75.322	-9.438
- Đầu tư tài chính DH	4.915	-1.390
- Tài sản dài hạn khác	2.015	329
<b>Tổng tài sản</b>	<b>469.448</b>	<b>95.707</b>
<b>C/. Nợ phải trả</b>	<b>275.189</b>	<b>89.499</b>
- Nợ vay ngân hàng	244.708	87.054
- Phải trả khác	30.481	2.445
<b>D/. Vốn Chủ sở hữu</b>	<b>194.259</b>	<b>6.208</b>
- Vốn và thặng dư vốn	154.858	0
- Các quỹ	12.898	762
- Lợi nhuận chưa phân phối	26.503	5.446
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>469.448</b>	<b>95.707</b>

#### \* Tài sản ngắn hạn

Tiền mặt cuối năm tồn 116,3 tỷ đồng tăng lên 15,8 tỷ đồng so với 2013. Trong đó: Tiền gửi kỳ hạn tại Ngân hàng là 106,3 tỷ đồng, còn lại là tiền gửi không kỳ hạn. Sở dĩ cuối năm tiền còn tồn nhiều là do chủ trương của Ban Điều hành không muốn giảm nợ vay xuống mức thấp tại thời điểm cuối năm.

Cuối năm Công ty còn phải thu của khách hàng là 129,5 tỷ đồng tăng 42,6 tỷ chủ yếu là tăng từ phải thu tiền bán hàng của khách nước ngoài. Hầu hết nợ phải thu đều

nằm trong hạn thanh toán. Tuy nhiên, Công ty có trích lập dự phòng phải thu khó đòi số tiền 433 triệu đồng.

Hàng hoá tồn kho cuối năm là 138,8 tỷ tăng 55,1 tỷ đồng so với đầu năm. Nguyên nhân là do cuối năm còn một số đơn hàng sản xuất chưa đủ hàng để xuất bán. Cuối năm Công ty có trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho số tiền là 5,3 tỷ đồng do có một số hàng hoá mất phẩm chất, chậm luân chuyển.

#### **\* Tài sản dài hạn**

Năm 2014 Công ty đầu tư mới máy móc thiết bị trị giá 5 tỷ đồng, khấu hao trong năm đạt 14,4 tỷ đồng.

Trong năm Công ty đã thanh lý khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (FMC) như sau:

Giá trị đầu tư ban đầu	4,8 tỷ đồng
Đã trích lập dự phòng	3,4 tỷ đồng
Giá trị còn lại sau khi trích lập dự phòng	1,4 tỷ đồng
Giá trị thanh lý	2,7 tỷ đồng
Chênh lệch thanh lý và còn lại	1,3 tỷ đồng

#### **\* Nợ phải trả**

Tổng nợ phải trả là 275,5 tỷ đồng chủ yếu là nợ vay các ngân hàng. Nợ ngân hàng tăng 87 tỷ so với năm 2013 nguyên nhân là tiền, các khoản phải thu và hàng tồn kho đều tăng. Công ty chủ yếu là vay USD với lãi suất thấp chỉ từ 1,9%→2,2%/ năm. Đến cuối năm 2014 Công ty còn nợ các Ngân Hàng 244,7 tỷ đồng tương đương với 11,5 triệu USD chi tiết:

+ HSBC Việt Nam	1,2 triệu USD
+ VCB Bạc Liêu	3,4 triệu USD
+ VCB Cà Mau	0,1 triệu USD
+ Đầu tư Bạc Liêu	2,4 triệu USD
+ Công Thương Bạc Liêu	4,4 triệu USD
	<b>11,5 triệu USD</b>

#### **\* Vốn chủ sở hữu**

Tăng giảm vốn chủ sở hữu năm 2014 như sau:

Tồn đầu năm:	188.051 triệu đồng
Tăng từ lợi nhuận năm 2014:	20.448 triệu đồng
Giảm do chi cổ tức:	-12.960 triệu đồng

+ Cổ tức năm 2013 tỷ lệ 10%/VĐL	- 8.100 triệu đồng
+ Cổ tức đợt 1/2014 tỷ lệ 6%/VĐL	- 4.860 triệu đồng
Giảm do trích quỹ phúc lợi khen thưởng:	-1.019 triệu đồng
Giảm do chi thù lao HĐQT	- 261 triệu đồng
Tồn cuối năm:	194.259 triệu đồng
Giá trị sổ sách đến cuối 31/12/2014 là	<b>23.983 đồng/CP</b>

## II/. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Tăng +/-giảm – so với cùng kỳ
Doanh thu bán hàng	1.380.652	226.975
Doanh thu hoạt động tài chính	5.288	1.532
Giá vốn hàng bán	1.304.065	215.406
Chi phí hoạt động tài chính	4.015	-4.121
+ Chi phí lãi vay	4.289	-1.242
Chi phí bán hàng	39.908	1.892
Chi phí quản lý DN	13.835	1.409
Lợi nhuận khác	506	-695
Lợi nhuận trước thuế	24.624	13.228
Thuế TNDN	4.176	2.966
Lợi nhuận sau thuế	20.448	10.261

Doanh thu năm 2014 đã tăng 227 tỷ so với năm 2013 do doanh thu xuất khẩu tăng. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 1,5 tỷ từ thu lãi tiền gửi tiền có kỳ hạn tại Ngân hàng.

Doanh thu tăng đã làm cho giá vốn hàng bán tăng 215,4 tỷ so với năm 2013. Tuy nhiên tốc độ tăng của giá vốn hàng bán thấp hơn tăng độ tăng trưởng của doanh thu.

Năm 2014 Công ty tập trung vay USD với lãi suất thấp và tổng dư nợ bình quân trong năm thấp nên chi phí lãi vay đã giảm 1,2 tỷ đồng so với năm 2013.

Còn lại chi phí khác như: Chí phí bán hàng, chi phí quản lý DN đều tăng so với năm trước do doanh thu bán hàng tăng.

Hầu hết các chi phí trong năm 2014 đều tăng so với năm 2013, nhưng tốc độ tăng của các chi phí thấp hơn tốc độ tăng trưởng của doanh thu nên lợi nhuận sau thuế năm 2014 đã tăng 10,3 tỷ đồng tương ứng với 100,98% so với năm 2013.

### III/ CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH KHÁC

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2013
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,41	1,51
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,91	1,06
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,59	0,50
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,42	0,99
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng /năm	11,72	9,27
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng /năm	2,94	3,09
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,48%	0,88%
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	10,53%	5,42%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,36%	2,73%

Theo đánh giá của Ban Điều Hành thì tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014 tương đối tốt, việc này sẽ tạo tiền đề cho việc thực hiện kế hoạch năm 2015 và các năm tiếp theo.

Trân trọng kính chào ./.

**CÔNG TY CPTS MINH HẢI**